

## **KẾ HOẠCH** **Thực hiện tự đánh giá trường chất lượng cao năm 2024**

Căn cứ Thông tư số 35/2021/TT-BLĐTĐ ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định tiêu chí và quy trình đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao;

Căn cứ Hướng dẫn đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn trường cao đẳng chất lượng cao kèm theo Công văn số 2310/TCGDNN-KĐCL của Tổng cục GDNN ngày 24/10/2022;

Căn cứ Kế hoạch số 131/KH-CĐSL ngày 25/6/2021 của trường Cao đẳng Sơn La về việc triển khai Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 121/QĐ-CĐSL ngày 28/02/2022 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Đề án trường Cao đẳng chất lượng cao giai đoạn 2021-2025;

Trường Cao đẳng Sơn La xây dựng Kế hoạch tự đánh giá trường chất lượng cao năm 2024 với các nội dung sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Thực hiện tự đánh giá chất lượng hoạt động của Nhà trường theo quy định tại Thông tư số 35/2021/TT-BLĐTĐ ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định tiêu chí và quy trình đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao.

- Thu thập, phân loại, mã hóa thông tin, minh chứng theo các tiêu chí tiêu chuẩn đánh giá trường chất lượng cao.

- Hoàn thiện báo cáo tự đánh giá, báo cáo các đơn vị chủ quản, làm cơ sở để đăng ký được công nhận trường cao đẳng chất lượng cao trong thời gian tới.

#### **2. Yêu cầu**

- Công tác tự đánh giá trường chất lượng cao phải phù hợp với thực tiễn; đảm bảo tính khả thi, tính chính xác từng bước đáp ứng ngày càng cao mức chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn.

- Kế hoạch phải xác định rõ công việc cụ thể, kết quả đạt được, thời gian thực hiện và đơn vị thực hiện. Mỗi nội dung công việc phải có hồ sơ minh chứng kết quả hoạt động.

- Thời hiệu tự đánh giá: Thực hiện tự đánh giá trường chất lượng cao từ tháng 01/2024 đến tháng 10/2024.

### **II. CÔNG CỤ, QUY TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ**

#### **3. Công cụ tự đánh giá**

Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn trường cao đẳng chất lượng cao được quy định trong Thông tư số 35/2021/TT-BLĐTĐ ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định tiêu chí và quy trình đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao.

Hướng dẫn đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn trường cao đẳng chất lượng cao kèm theo Công văn số 2310/TCGDNN-KĐCL của Tổng cục GDNN ngày 24/10/2022.

#### **4. Quy trình tự đánh giá**

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá trường cao đẳng chất lượng cao.
- Thực hiện công tác chuẩn bị, xây dựng kế hoạch tự đánh giá;
- Thực hiện tự đánh giá (thu thập minh chứng, điều tra, khảo sát; sắp xếp minh chứng, viết báo cáo tiêu chuẩn, tiêu chí);
- Thông qua và phê duyệt báo cáo tự đánh giá.
- Công bố báo cáo tự đánh giá và gửi cơ quan có thẩm quyền.

### **II. NHIỆM VỤ CHUNG**

#### **1. Hội đồng tự đánh giá trường cao đẳng chất lượng cao**

- Phân công phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng chủ trì thực hiện tự đánh giá trường cao đẳng chất lượng cao năm 2024.
- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch tự đánh giá.
- Thông qua báo cáo tự đánh giá.
- Các thành viên Hội đồng: Góp ý và phản biện cho bản báo cáo các tiêu chí, tiêu chuẩn và báo cáo chung.

#### **2. Đối với các đơn vị trực thuộc trường**

- Triển khai chủ trương và các hoạt động tự đánh giá cao đẳng chất lượng cao năm 2024 đến toàn thể giáo viên, CBVC thuộc đơn vị, phân công nhóm/cá nhân thực hiện.

- Phối hợp và thực hiện tốt các yêu cầu Hội đồng tự đánh giá nhằm giúp cho việc tự đánh giá của trường thực hiện kịp tiến độ, đảm bảo hiệu quả công việc.

- Thực hiện thu thập thông tin, minh chứng các tiêu chuẩn, tiêu chí được phân công theo kế hoạch tự đánh giá (gợi ý minh chứng tối thiểu theo Hướng dẫn đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn trường cao đẳng chất lượng cao kèm theo Công văn số 2310/TCGDNN-KĐCL của Tổng cục GDNN ngày 24/10/2022). Tổng hợp các minh chứng, viết báo cáo gửi Thư ký Hội đồng tổng hợp.

- Nghiên cứu phần Hướng dẫn chung trong Hướng dẫn 2310/TCGDNN-KĐCL của Tổng cục GDNN ngày 24/10/2022 để đánh giá, xác định mức độ đạt được theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí trường cao đẳng chất lượng cao.

- Tổ chức quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng về các hoạt động của đơn vị.

#### **3. Đối với Thư ký Hội đồng**

- Chịu trách nhiệm chung về báo cáo sơ thảo và báo cáo cuối cùng.
- Tổng hợp kết quả báo cáo từ các đơn vị, phác thảo bản báo cáo tiêu chí và tiêu chuẩn, góp ý cho bản báo cáo các tiêu chí, tiêu chuẩn và báo cáo chung.

#### **4. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng**

- Lập kế hoạch thực hiện tự đánh giá trường cao đẳng chất lượng cao trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng kiện toàn Hội đồng tự đánh giá trường cao đẳng chất lượng cao năm 2024.

- Phối hợp hướng dẫn các đơn vị trong trường thực hiện tự đánh giá.

- Tổng hợp phân tích xử lý thông tin, minh chứng đối chiếu với hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn tự đánh giá trường cao đẳng chất lượng cao do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành, đánh giá, xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí, tiêu chuẩn tự đánh giá chất lượng. Tổng hợp dự thảo báo cáo tự đánh giá.

- Phối hợp Hội đồng tự đánh giá tổ chức họp thông qua báo cáo tự đánh giá của Nhà trường.

- Thông báo kết quả tự đánh giá về các đơn vị trong toàn trường.

- Quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng về hoạt động tự đánh giá

trường cao đẳng chất lượng cao của Nhà trường.

#### IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ

##### 4.1. Phân công viết báo cáo theo mục chính

TT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Thành viên HĐ phụ trách
<b>PHẦN I</b>	<b>TỔNG QUAN VỀ TRƯỜNG VÀ TRIỂN KHAI TỰ ĐÁNH GIÁ</b>		
<b>1</b>	<b>Tổng quan về trường</b>	Các đơn vị	Trần Diệu An
1.1	Thông tin chung	P. TCHC	Nguyễn Quang Sáng
1.2	Lịch sử phát triển và thành tích nổi bật		
1.3	Cơ cấu tổ chức và nhân sự		
1.4	Các nghề đào tạo và quy mô đào tạo	P. ĐT	Dương Mạnh Linh
1.5	Cơ sở vật chất và tài chính	P. QTTB	Ngô Trọng Thành
<b>II</b>	<b>Tổng quan về triển khai tự đánh giá</b>	P. KTCL	Trần Diệu An
<b>PHẦN II</b>	<b>KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ</b>		
<b>I</b>	<b>Kết quả đánh giá điều kiện tiên quyết</b>	P. KTCL	Trần Diệu An
<b>II</b>	<b>Kết quả tự đánh giá theo 5 tiêu chí</b>		
<b>1</b>	<b>Bảng điểm tổng hợp</b>		
<b>2</b>	<b>Kết quả đánh giá chi tiết</b>	Các đơn vị	Trần Diệu An
2.1	Tiêu chí 1	P. HSSV	Trần Diệu An
2.2	Tiêu chí 2	P. TCHC	
2.3	Tiêu chí 3	P. ĐT	
2.4	Tiêu chí 4	P. QTTB	
2.5	Tiêu chí 5	T. TSVL	
<b>PHẦN III</b>	<b>KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CỦA TRƯỜNG</b>	Hội đồng TĐG	Trần Diệu An
<b>PHẦN IV</b>	<b>ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ</b>	Hội đồng TĐG	Trần Diệu An
<b>Phụ lục</b>	<b>Bảng mã minh chứng</b>	Các đơn vị	Trần Diệu An

**4.2. Phân công các đơn vị chịu trách nhiệm viết báo cáo tiêu chuẩn, thập minh chứng:**

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thành viên HĐ giám sát
<b>1.</b>	<b>Quy mô đào tạo</b>	T.TSVL	P. ĐT; các khoa	Nguyễn Duy Nhậm
	<b>Tiêu chuẩn 1:</b> Quy mô đào tạo tối thiểu 2.000 học sinh, sinh viên hệ trung cấp, cao đẳng (tính theo số học sinh, sinh viên quy đổi), trong đó tối thiểu 1.000 sinh viên hệ cao đẳng. Đối với trường đào tạo lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật là 500 học sinh, sinh viên.			

1		<b>Tiêu chuẩn 2:</b> Kết thúc khóa đào tạo, tỷ lệ bỏ học của học sinh, sinh viên hệ trung cấp, cao đẳng của toàn trường không vượt quá 20% tổng số tuyển sinh	P. HSSV	P. ĐT; các khoa	Khúc Năng Hoàn
		<b>Tiêu chuẩn 3:</b> Có chương trình đào tạo là chương trình đào tạo chất lượng cao hoặc được công nhận tương đương với chuẩn quốc tế, khu vực ASEAN.	P. ĐT	Các khoa	Dương Mạnh Linh
2	<b>2. Trình độ nhà giáo</b>	<b>Tiêu chuẩn 1:</b> 100% nhà giáo có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương trở lên theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương trở lên.	P. TCHC	Các khoa	Nguyễn Quang Sáng
		<b>Tiêu chuẩn 2:</b> Ít nhất 50% nhà giáo có trình độ ngoại ngữ bậc 3 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trở lên.	P. TCHC	Các khoa	Nguyễn Quang Sáng
		<b>Tiêu chuẩn 3:</b> 100% nhà giáo có bằng cử nhân hoặc tương đương trở lên, phù hợp với ngành, nghề giảng dạy.	P. TCHC	Các khoa	Nguyễn Quang Sáng
		<b>Tiêu chuẩn 4:</b> Ít nhất 70% đội ngũ nhà giáo có chứng chỉ kỹ năng nghề để giảng dạy thực hành trình độ cao đẳng hoặc văn bằng, chứng chỉ tương đương trở lên.	P. TCHC	Các khoa	Nguyễn Quang Sáng
		<b>Tiêu chuẩn 5:</b> Hằng năm, ít nhất 50% đội ngũ nhà giáo được bồi dưỡng để cập nhật công nghệ mới thuộc lĩnh vực ngành, nghề giảng dạy với thời gian bồi dưỡng tối thiểu 80 giờ.	P. TCHC	P. ĐT; Các khoa	Nguyễn Quang Sáng
		<b>Tiêu chuẩn 1:</b> Hằng năm, trường cung cấp ít nhất 4 (bốn) khóa hoặc lớp đào tạo, bồi dưỡng cho người lao động của doanh nghiệp được doanh nghiệp và người lao động đánh giá có chất lượng và hiệu quả.	P. ĐT	T. TSVL; các khoa	Dương Mạnh Linh

3	3. Gắn kết với doanh nghiệp trong đào tạo và việc làm sau đào tạo	<b>Tiêu chuẩn 2:</b> Hằng năm, trường có hoạt động hợp tác với trường nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.	P. HSSV	Các đơn vị	Khúc Năng Hoàn
		<b>Tiêu chuẩn 3:</b> Thời gian đào tạo thực hành, thực tập tại doanh nghiệp chiếm ít nhất 20% tổng thời gian khóa học; có hoạt động gắn kết với doanh nghiệp để sản xuất, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ.	P. ĐT	Các khoa	Dương Mạnh Linh
		<b>Tiêu chuẩn 4:</b> Các thiết bị đào tạo đạt mức tương đương công nghệ tiên tiến áp dụng tại doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình đào tạo.	P. QTTB	P. ĐT; P. KHTC; các khoa; các doanh nghiệp	Ngô Trọng Thành
		<b>Tiêu chuẩn 5:</b> Hằng năm trường hợp tác với doanh nghiệp để thực hiện ít nhất 1 (một) đề tài nghiên cứu khoa học ứng dụng thực tiễn hoặc chuyển giao công nghệ.	P. ĐT	T. NCDV; các khoa; các doanh nghiệp	Dương Mạnh Linh
		<b>Tiêu chuẩn 6:</b> Trong vòng 12 tháng kể từ khi tốt nghiệp, ít nhất 80% tổng số học sinh, sinh viên hệ trung cấp, cao đẳng tốt nghiệp có việc làm phù hợp với ngành, nghề được đào tạo.	T. TSVL	Các khoa	Nguyễn Duy Nhậm
4.		<b>Tiêu chuẩn 1:</b> Trường học có môi trường giáo dục hiện đại, đồng bộ theo tiêu chí xanh, bao gồm các điều kiện thiết yếu cho người khuyết tật; an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.	P. QTTB P. HSSV	Các đơn vị	Ngô Trọng Thành Khúc Năng Hoàn
		<b>Tiêu chuẩn 2:</b> Trường xây dựng và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng được người học, nhà giáo, nhân viên, đội ngũ lãnh đạo và quản lý đánh giá hoạt động hiệu quả. Hiệu trưởng được cộng đồng và doanh nghiệp công nhận đã lãnh đạo nhà trường gắn bó chặt chẽ với các chương trình đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương (quận/huyện), bảo đảm cung cấp lao động có kỹ năng chất lượng cao; chỉ đạo tầm chiến lược nhà trường gắn với tiến trình quốc tế hóa và đổi mới các quan hệ đối tác trong thế giới việc làm.	P. KTCL P. TCHC T. TSVL	Các đơn vị	Nguyễn Văn Đại Nguyễn Quang Sáng Nguyễn Duy Nhậm

4	<b>Quản trị nhà trường</b>	<b>Tiêu chuẩn 3:</b> Các hoạt động của trường được số hoá, kết nối, chia sẻ và tương tác; thực hiện quản trị, điều hành trường dựa trên dữ liệu và các công nghệ số. Trang thông tin điện tử của trường được thể hiện ít nhất bằng 2 (hai) ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh, có đầy đủ các nội dung gồm: cam kết chất lượng đào tạo và chất lượng đào tạo thực tế; điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo; thu chi tài chính.	P. QTTB	Các đơn vị; Ban biên tập Website	Ngô Trọng Thành
		<b>Tiêu chuẩn 4:</b> Trường có hệ thống quản lý đào tạo trực tuyến và bảo đảm các điều kiện cho đào tạo trực tuyến đối với ít nhất 30% môn học, mô đun của ngành, nghề đào tạo.	P. ĐT	P. QTTB; các khoa	Dương Mạnh Linh
		<b>Tiêu chuẩn 5:</b> Trường triển khai hiệu quả các hoạt động hỗ trợ nhằm thúc đẩy phát triển các năng lực cá nhân và bảo đảm quyền lợi của học sinh, sinh viên, nhà giáo, nhân viên, cán bộ quản lý. Trường có các hoạt động hỗ trợ hiệu quả cho người khuyết tật hoặc phục vụ cộng đồng	P. TCHC P. HSSV	Các đơn vị, đoàn thể trong trường	Nguyễn Quang Sáng Khúc Năng Hoàn
		<b>Tiêu chuẩn 6:</b> Khu vực thực hành bảo đảm đủ điều kiện theo quy định hiện hành về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đào tạo; được sắp xếp theo 3 cấp độ: bảo đảm đào tạo các kỹ năng cơ bản, đào tạo các kỹ năng chuyên sâu và ứng dụng các kỹ năng đã học vào điều kiện làm việc thực tế.	P. QTTB	P. KHTC; P. ĐT; các khoa	Ngô Trọng Thành
		<b>Tiêu chuẩn 7:</b> Hằng năm có ít nhất 1 (một) bài báo hoặc công trình khoa học của nhà giáo, nhân viên, cán bộ quản lý được công bố trên các tạp chí khoa học được tính điểm hoặc ấn phẩm tương đương.	P. ĐT	Các đơn vị	Dương Mạnh Linh
		<b>Tiêu chuẩn 1:</b> Trong thời gian 3 năm, bao gồm năm đánh giá, trường có học sinh, sinh viên đạt giải tại các cuộc thi cấp quốc tế, khu vực hoặc quốc gia do ngành giáo dục nghề nghiệp phát động, tổ chức hoặc được tuyên dương xuất sắc, tiêu biểu cấp tỉnh, bộ, ngành, quốc gia hoặc có đề tài nghiên cứu ứng dụng được công nhận cấp tỉnh, bộ, ngành, quốc gia.	P. ĐT T. TSVL	Các khoa	Dương Mạnh Linh Nguyễn Duy Nhậm

5	<b>5. Trình độ học sinh, sinh viên sau đào tạo</b>	<b>Tiêu chuẩn 2:</b> Hằng năm, đối với mỗi ngành, nghề đào tạo trường tổ chức khảo sát ít nhất 2 (hai) doanh nghiệp có học sinh, sinh viên vừa tốt nghiệp trong vòng 12 tháng đang làm việc; ít nhất 80% các doanh nghiệp được khảo sát khẳng định năng lực của học sinh, sinh viên tốt nghiệp hệ trung cấp, cao đẳng đáp ứng yêu cầu công việc.	T. TSVL	P. ĐT; các khoa, các doanh nghiệp	Nguyễn Duy Nhậm
		<b>Tiêu chuẩn 3:</b> Học sinh, sinh viên tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng cơ bản sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên, bảo vệ môi trường.	P. ĐT	Các khoa	Dương Mạnh Linh
		<b>Tiêu chuẩn 4:</b> Hằng năm, có ít nhất 1 (một) ý tưởng, dự án khởi nghiệp của học sinh, sinh viên được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp hoặc kết nối với các doanh nghiệp, các quỹ đầu tư mạo hiểm.	T. TSVL	P. ĐT; Các khoa	Nguyễn Duy Nhậm

#### V. NỘI DUNG CÔNG VIỆC - THỜI GIAN THỰC HIỆN

TT	Thời gian	Nội dung công việc	Phụ trách
1	Từ 29/01 đến 02/02/2024	- Thành lập Hội đồng tự đánh giá - Xây dựng Kế hoạch tự đánh giá.	- P. KTCL
2	Từ 19/02 đến 05/3/2024	- Họp Hội đồng tự đánh giá. - Các đơn vị xây dựng Kế hoạch tự đánh giá của đơn vị mình. - Phổ biến kế hoạch, triển khai tự đánh giá và phân công các thành viên trong đơn vị, các đơn vị phối hợp thu thập minh chứng.	- Hội đồng - Các đơn vị
3	Từ 06/3 đến 16/7/2024	- Thu thập, tổng hợp minh chứng - Bổ sung minh chứng	- Theo phân công nhiệm vụ mục IV
4	Từ 17/7 đến 26/7/2024	- Nộp minh chứng - Bổ sung minh chứng	- Theo phân công nhiệm vụ mục IV
5	Từ 29/7 đến 05/9/2024	- Viết dự thảo báo cáo các tiêu chí, tiêu chuẩn, - Lấy ý kiến góp ý và hoàn thiện báo cáo. - Nộp báo cáo về Thư ký HĐ	- Theo phân công nhiệm vụ mục IV
6	Từ ngày 06/9 đến 26/9/2024	- Tổng hợp báo cáo	- Thư ký Hội đồng
7	Từ ngày 27/9 đến 04/10/2024	- Họp Hội đồng tự đánh giá để thông qua dự thảo báo cáo tự đánh giá. - Trình Hiệu trưởng phê duyệt	- Hội đồng - Thư ký Hội đồng
8	Tháng 10	- Công bố dự thảo báo cáo tự đánh giá trong nội bộ Nhà trường.	- P. KTCL

#### VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí phục vụ hoạt động tự đánh giá trường cao đẳng chất lượng cao năm 2024 thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường.

Công tác thực hiện tự đánh giá trường cao đẳng chất lượng cao là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của nhà trường năm 2024. Nhà trường yêu cầu tất cả các đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch đề ra./.

***Nơi nhận:***

- Ban Giám hiệu (chỉ đạo);
- Các đơn vị trực thuộc (thực hiện);
- Lưu: VT, KTCL.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Đức Long**